

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:13/2022/HSST

Ngày: 28/04/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Huệ và ông Hữu Như Ngọc

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị An - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Bá Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1997 tại: huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ : không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Hữu V; Sinh năm: 1965 và bà: Phạm Thị; Sinh năm: 1969; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/10/2021 đến ngày 13/10/2021 được tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Sinh ngày 09 tháng 11 năm 1997 tại: huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Đồng T B, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ : không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ; Sinh năm: 1965 và bà: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không. Giới tính: N; Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1996 tại: huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Đồng T B, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ:

không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1973 và bà: Lê Thị S; Sinh năm: 1971; Vợ: Vũ Thị T; Sinh năm: 1999; Con: có 1 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/10/2021 đến ngày 13/10/2021 được tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Văn T – Luật sư Công ty luật TNHH Quốc tế ILC. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Thanh B, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1968. Có mặt.

Trú tại: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Lê Ngọc T (B), sinh năm 1991. Vắng mặt.

Tạm trú tại: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

4. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995. Có mặt.

Trú tại: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

5. Chị Trần Thị M, sinh năm 1990. Có mặt.

Trú tại: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Trú tại: xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 02/10/2021, Nguyễn Văn Đại, sinh năm 1995; Nguyễn Văn D, sinh năm 1997, đều trú tại xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Nguyễn Văn N, sinh năm 1997; Trần Văn N, sinh năm 1997 và Phạm Văn Ng, sinh năm 1998, đều trú tại xóm Đồng T B, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn cùng uống rượu ăn lễ chào lượ tại nhà Đại. Sau đó Nguyễn Văn Đại đến nhà anh Nguyễn Văn Thoại, sinh năm 1982, trú tại xóm Đồng Tâm A, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn chơi nhưng anh Thoại không có ở nhà, lúc này Đại gặp ông Trần Thanh Bình, sinh năm 1966, trú tại xóm Đồng Tâm A, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn. Ông Trần Thanh Bình đến nhà tìm anh Nguyễn Văn Thoại và nói to “Địt mẹ thằng Thoại mô rồi, ra đây tau hỏi”. Nguyễn Văn Đại nói với ông Trần Thanh Bình “Anh Thoại đi mô rồi cháu không biết, có chi ngày mai dựng lên mà hỏi anh”. Đại vừa nói xong thì Lê Ngọc T (Tên gọi khác là Bảo), sinh năm 1991, trú tại thôn Hành Trí, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận (Tạm trú xóm Đồng Tâm A, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An) đến đưa bố vợ là ông Trần Thanh Bình trở

về nhà nhưng thấy ông Bình và Đại đang to tiếng với nhau nên Lê Ngọc T đứng đối diện, có dùng tay trái nắm cổ áo Đại rồi dùng tay phải đâm liên tiếp 04 phát vào vùng cổ, tai và thái D bên trái người Đại. Nguyễn Văn Đại nói với Lê Ngọc T “Mi đâm tau thì đứng đó chờ tau một tý” rồi chạy sang nhà anh Mười ở gần đó mượn một chiếc xe đạp điện chạy về nhà để gọi người lên đánh trả Lê Ngọc T. Lê Ngọc T đưa ông Trần Thanh Bình về nhà. Khi về đến cổng nhà, Nguyễn Văn Đại thấy Nguyễn Văn T đang đứng ở ngoài cổng nên Đại nói với T “Có thằng mới đập anh trên nhà Thoại Đức xong, mi đi với anh một tý lên tìm hấn đập lại mà chờ anh ở đây, anh vô kêu thêm thằng N nữa rồi ta đi”. Nguyễn Văn Đại vào nhà gọi Nguyễn Văn N “Mi đi với anh tý, có thằng mới đập anh trên nhà Thoại Đức xong, lên tìm hấn đập lại” thì N đứng dậy nói “Đi anh”. Nguyễn Văn Đại đi xe đạp điện chở Nguyễn Văn N còn Nguyễn Văn T đi xe máy BKS 79H1-557.35 theo sau lên nhà anh Nguyễn Văn Thoại để tìm Lê Ngọc T đánh trả. Khi đến nhà anh Nguyễn Văn Thoại thì anh Thoại nói “Hấn về rồi, hấn cầm dao bầy cẩn thận” nên Đại nói với T và N “Rứa ta vô nhà hấn tìm hấn”. Nói xong, Nguyễn Văn Đại gửi lại xe đạp điện rồi lấy xe máy một mình đi trước còn Nguyễn Văn T chở Nguyễn Văn N đi xe máy theo sau hướng đến nhà ông Trần Thanh Bình để tìm Lê Ngọc T. Khi đi đến đoạn đường bê tông gần nhà bà Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1959 thuộc xóm Đồng Tâm B, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn nhóm Đại, Nguyễn Văn T và N tìm thấy Lê Ngọc T đang đứng cùng với một N thanh niên khác và trên tay phải T có cầm 01 vật gì màu đen dài khoảng 40cm nên Đại chỉ tay ra hiệu cho T và N biết “hấn đó”. Nguyễn Văn Đại xuống xe nhặt lấy 02 (Hai) viên đá cuội có kích thước bằng nắm tay, mỗi tay cầm một viên rồi lấy viên đá trong tay phải ném về phía Lê Ngọc T đứng nhưng không trúng. Bị ném đá, Lê Ngọc T bỏ chạy nên Đại thả viên đá còn lại trong tay trái xuống rồi đuổi theo T đồng thời chửi to “Địt mẹ mi, mi chạy à”. Cùng lúc này, Nguyễn Văn D khi nghe tin anh trai là Nguyễn Văn Đại bị đánh đã rủ Phạm Văn Ngọc lên xe máy chạy đi tìm Đại. Khi đi đến gặp nhóm Đại, T và N đang xảy ra xô xát, giằng co với Lê Ngọc T thì D có hỏi Lê Ngọc T “Mi đập anh tau à?”. Lúc này, Nguyễn Văn N đang cầm ở tay trái 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 40 cm và Nguyễn Văn T đang lao vào đánh Lê Ngọc T nên Lê Ngọc T bỏ chạy. Nguyễn Văn D nhặt 01 viên đá cuội ở ven đường có kích thước bằng nắm tay cầm ở tay phải ném về phía Lê Ngọc T nhưng không trúng, rồi đuổi theo Lê Ngọc T và chửi “Địt mẹ mi, mi đập anh tau mà mi đòi chạy à”. Lúc này chị Trần Thị Minh, sinh năm 1990 (Là chị của vợ T); chị Trần Thị Phương (Vợ của T), sinh năm 1995; anh Trần Văn Triều, sinh năm 1983, cùng trú tại xóm Đồng Tâm A, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn và anh Trần Văn N, sinh năm 1997, trú tại xóm Đồng Tâm B, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn đi đến thấy chồng là Lê Ngọc T bị đuổi đánh nên chị Phương và chị Minh chạy lại can ngăn nhóm của

Đại thì D chạy qua vợ lấy 01 cành cây gỗ xoan khô, dài khoảng 1,5 mét ném theo hướng anh Lê Ngọc T chạy và chửi “Địt mẹ mi, mi chạy à” nhưng không trúng. Nguyễn Văn Đại gặp chị Trần Thị Minh nên Đại dừng lại còn Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T tiếp tục đuổi đánh Lê Ngọc T. Vì thấy em rể bị đuổi đánh nên chị Minh dùng lời lẽ xúc phạm, chửi bới nhóm của Đại. Nguyễn Văn Đại tức giận nói chị Minh “Mi không biết chi thì mi im đi” đồng thời đứng đối diện, dùng tay phải tát 01 (Một) phát vào má trái chị Minh. Lúc này, anh Trần Văn N là cậu của Đại chạy đến ôm can Đại nên Đại dừng lại rồi chạy tìm gọi và kéo tay Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N đi bộ về được một đoạn thì Đại lấy xe máy đi về nhà trước. Nguyễn Văn T và N không theo Đại về mà tiếp tục quay lại xảy ra giằng co, chửi bới nhau với chị Minh và chị Phương. Một lát sau, Nguyễn Văn D quay lại với nhóm của Nguyễn Văn T và N thì thấy chị Minh và chị Phương đang ngăn cản và chửi nhóm D, T và N không cho nhóm của D đuổi theo đánh Lê Ngọc T nên D tức giận dùng tay phải, đứng đối diện tát 02 phát vào vùng má chị Minh. Anh Trần Văn Triều thấy vậy đã chạy đến ôm can Nguyễn Văn D nhưng D xô anh Triều ra rồi rủ T và N đến nhà ông Trần Thanh Bình là nhà bố vợ Lê Ngọc T để tìm T đánh tiếp. Nguyễn Văn D điều khiển xe của T mang BKS 79H1-557.35 chở theo T và N đi đến ngã tư gần nhà anh Linh Hương ở xóm Đồng Tâm A, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn nhưng vì không quen xe và đã uống nhiều rượu nên D đổi cho T lái xe đồng thời cúi xuống đường nhặt lấy 02 viên đá cuội có kích thước bằng nắm tay, mỗi tay cầm một viên ngồi phía sau xe. Khi vừa đến nhà ông Trần Thanh Bình, nhóm của Nguyễn Văn D thấy Lê Ngọc T đang đứng ở trước cổng nên D cầm viên đá cuội ở tay phải ném hướng về phía Lê Ngọc T nhưng không trúng thì Lê Ngọc T bỏ chạy vào trong nhà ông Bình. Nguyễn Văn D chạy đuổi theo đồng thời ném viên đá còn lại đang cầm ở tay trái hướng về phía Lê Ngọc T nhưng không trúng rồi chửi “Địt mẹ mi, mi đứng lại”. Lúc này Nguyễn Văn T, N và D xông vào sân nhà ông Bình, Nguyễn Văn D vợ lấy 02 chiếc ghế bằng inox ở giữa sân nhà ông Bình định lao vào tìm Lê Ngọc T đánh nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Vân là mẹ vợ Lê Ngọc T từ trong nhà đi ra nói với nhóm của D “bây vào nhà choa làm loạn à” thì D có nói lại “Bà có ngon thì đập tui đi”. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân cầm lấy chiếc chổi quét nhà bằng tay phải hướng cán lên trên đánh liên tiếp nhiều phát hướng về người Nguyễn Văn D nhưng D dùng hai chiếc ghế inox để đỡ nên không trúng vào người. Sau đó, Nguyễn Văn D vút hai chiếc ghế này xuống nền sân rồi chạy ra ngoài đường trước cổng nhà. Chị Trần Thị Minh và chị Trần Thị Phương cũng trở về nhà thấy Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T đang cầm ghế trong sân đập phá nên bà Nguyễn Thị Hồng Vân cầm lấy 01 chiếc điều cày ở trong sân đánh 01 phát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước hướng về N nhưng bị N giật lấy được rồi N đánh trả bà Vân 01 (Một) phát theo

chiều ngang hướng từ phải qua trái, đứng đối diện trúng vào vùng bụng bên trái của bà Vân. Thấy mẹ bị nhóm của Nguyễn Văn D đánh nên chị Trần Thị Minh và chị Trần Thị Phương lao vào xô xát, giằng co với Nguyễn Văn N. Nguyễn Văn N dùng điều cày đánh trúng tay phải, sườn trái và trán trái chị Trần Thị Minh làm cho chị Minh bị thương chảy máu. Lê Ngọc T chạy ra đánh lại nhóm của Nguyễn Văn D khiến cho Nguyễn Văn N bị thương ở vùng thái D phải. Nguyễn Văn D ở phía ngoài đường gỡ được 01 viên gạch ở ven đường nhìn thấy Lê Ngọc T đang đứng ở trước cổng nhà đồng thời chị Phương ôm can Lê Ngọc T nên D ném viên gạch về phía Lê Ngọc T nhưng không trúng. Nguyễn Văn D tiếp tục gỡ thêm 01 viên gạch nữa để ném thì Lê Ngọc T bỏ chạy vào trong nhà còn chị Phương quỳ xuống xin D và nói “Tau xin bây, bây vô nhà chở thằng em bây đi viện cái” thì D thả viên gạch xuống rồi chạy vào trong sân cùng với Nguyễn Văn T chở N đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện. Ngày 04 tháng 10 năm 2021, Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú. Ngày 11 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Văn N đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú.

Cáo trạng số 06/CT-VKSND ngày 04 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N về tội “ Gây rối trật tự công” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “ Gây rối trật tự công” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo từ 24 – 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 – 60 tháng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 9 –12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về việc bồi thường nên miễn xét. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy các công cụ bị cáo thực hiện tội phạm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N vắng mặt nhưng có bản trình bày các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Sự việc xảy ra một phần do lỗi của của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên đề nghị Tòa án xử phạt các bị cáo mỗi bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Tối ngày 02/10/2021 tại khu vực tuyến đường bê tông thuộc xóm Đồng Tâm B và Đồng Tâm B và khu vực nhà riêng của Ông Trần Thanh Bình thuộc xóm Đồng Tâm A, xã Nghĩa An, Nghĩa Đàn, Nghệ An. Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N đã có hành vi gây rối trật tự công cộng. Trong đó các bị cáo đã sử dụng xe máy truy đuổi đánh Lê Ngọc T từ khu vực xóm Đồng Tâm A đến xóm Đồng Tâm B và khi Lê Ngọc T chạy vào sân nhà của Ông Trần Thanh Bình (là cha vợ Lê Ngọc T, nơi T tạm trú) thì Nguyễn Văn D đã dùng đá ném, Nguyễn Văn T dùng điều cày đánh bà Nguyễn Thị Hồng Vân (vợ ông Bình) và xảy ra xô xát, giằng co tại nhà ông Trần Thanh Bình . Hành vi của các bị can đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Như vậy Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N đã phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T về tội “ Gây rối trật tự công” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều

318 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng quy kết là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N là các bị cáo tham gia tích cực nhất và tham gia với vai trò ngang nhau trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm chính, sau đó đến bị cáo Nguyễn Văn T.

Xét tình tiết tăng nặng: không

Xét tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Xét nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương cải tạo giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đại, bà Vân, chị Minh có mặt tại phiên tòa, ông Bình, chị Phương anh T vắng mặt nhưng có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 chiếc điều cày; 01 viên gạch; 01 đoạn gỗ tre; 01 chiếc chổi đót; 01 chiếc ghế được làm bằng inox là công cụ các bị cáo thực hiện tội phạm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 24 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 24 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T về cho UBND xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong

thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày; 01 viên gạch; 01 đoạn gỗ tre; 01 chiếc chổi đốt; 01 chiếc ghế được làm bằng inox có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an và chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Đàn ngày 16/02/2022.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đại, bà Vân, chị Minh được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt ông Bình, anh T, chị Phương được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Huệ Hữu Như Ngọc

Lê Viết Hà

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà